

Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/5/2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Duy T, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1986 địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Duy T và bà Trần Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Duy T và bà Trần Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Vũ Duy H, sinh ngày 31/3/2012 cho ông Vũ Duy T nuôi dưỡng; giao con chung Vũ Trần Quốc Đ, sinh ngày 31/12/2017 cho bà Trần Thị T1 nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần

thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Ông Vũ Duy T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số AA/2021/0010344 ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Dương. Ông T được hoàn trả số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng